

3. Về điều luật áp dụng (nếu có)

Kết quả biểu quyết:

4. Về hình thức xử phạt bổ sung (nếu có)

Kết quả biểu quyết:

5. Về vấn đề khác (nếu có)

Kết quả biểu quyết:

II. Ý KIẾN KHÁC (NẾU CÓ)

.....
.....

**CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG
XỬ LÝ VỤ VIỆC HẠN CHẾ CẠNH TRANH**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG XỬ LÝ
VỤ VIỆC HẠN CHẾ CẠNH TRANH**



MẪU SỐ 12
QUYẾT ĐỊNH CHỈ ĐỊNH THƯ KÝ PHIÊN ĐIỀU TRẦN

BỘ CÔNG THƯƠNG
ỦY BAN CẠNH TRANH QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:/QĐ-CT

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm....

QUYẾT ĐỊNH
Chỉ định thư ký phiên điều trần

CHỦ TỊCH ỦY BAN CẠNH TRANH QUỐC GIA

Căn cứ Luật Cạnh tranh ngày 12 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 03/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 75/2019/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực cạnh tranh;

Trên cơ sở nghiên cứu hồ sơ vụ việc cạnh tranh mã số¹;

Căn cứ Quyết định số/QĐ-CT ngày tháng ... năm về việc mở phiên điều trần;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Thư ký các Hội đồng xử lý vụ việc cạnh tranh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chỉ định các ông (bà) có tên sau đây làm thư ký phiên điều trần:

1. Ông/ Bà²:

Chức vụ:

Đơn vị:

2. Ông/ Bà³:

Chức vụ:

Đơn vị:

trong vụ việc hạn chế cạnh tranh mã số

¹ Ngày tháng ghi trên Biên bản giao nhận Hồ sơ vụ việc cạnh tranh giữa Cơ quan điều tra vụ việc cạnh tranh và Ban Thư ký các Hội đồng xử lý vụ việc cạnh tranh

² Ghi họ tên

³ Ghi họ tên

Điều 2. Thư ký phiên điều trần thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều 64 Luật Cảnh tranh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà) có tên nêu tại Điều 1, các cá nhân, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, TK, HS.

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

V. Lohr

MẪU SỐ 13
QUYẾT ĐỊNH MỞ PHIÊN ĐIỀU TRẦN

ỦY BAN CẠNH TRANH QUỐC GIA
HỘI ĐỒNG XỬ LÝ VỤ VIỆC
HẠN CHẾ CẠNH TRANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:/QĐ-HĐXL

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm...

QUYẾT ĐỊNH
Mở phiên điều trần

HỘI ĐỒNG XỬ LÝ VỤ VIỆC HẠN CHẾ CẠNH TRANH

Căn cứ Luật Cạnh tranh ngày 12 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Quyết định số .../QĐ-CT ngày ... tháng ... năm ... về việc thành lập Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh;

Sau khi nghiên cứu kết luận điều tra, báo cáo điều tra và hồ sơ vụ việc cạnh tranh liên quan đến hành vi hạn chế cạnh tranh do Cơ quan điều tra vụ việc cạnh tranh thụ lý mã số

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Mở phiên điều trần xử lý vụ việc cạnh tranh liên quan đến hành vi hạn chế cạnh tranh của doanh nghiệp/hiệp hội/tổ chức:.....

Có trụ sở tại:

Bị Cơ quan điều tra vụ việc cạnh tranh - Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia - Bộ Công Thương điều tra về (các) hành vi:

Theo (các) điểm.... (các) khoản.... (các) Điều.... của Luật Cạnh tranh.

Thời gian mở phiên điều trần:giờ.... ngày.... tháng.... năm.....

Địa điểm mở phiên điều trần: Phòng điều trần - Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia, tại

Vụ việc cạnh tranh liên quan đến hành vi hạn chế cạnh tranh được mở công khai/xử kín.

Điều 2. Những người tiến hành tố tụng:

Chủ tịch Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh:.....

Các thành viên Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh:

1. Ông (Bà):

2. Ông (Bà):.....

3. Ông (Bà):.....

4. Ông (Bà):.....

Thư ký phiên điều trần:

1. Ông (Bà):.....

2. Ông (Bà):.....

Thủ trưởng Cơ quan điều tra vụ việc cạnh tranh:

Điều tra viên tham dự phiên điều trần:

1. Ông (Bà):.....

2. Ông (Bà):.....

Điều 3. Những người tham gia tố tụng:

Bên khiếu nại (nếu có):

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bên khiếu nại:.....

Bên bị điều tra:

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bên bị điều tra:

Người làm chứng (nếu có):

Người giám định (nếu có):

Người phiên dịch (nếu có):

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (nếu có):

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (nếu có):

Điều 4. Tài liệu, chứng cứ cần đưa ra xem xét tại phiên điều trần:

.....

.....

.....

.....

N. Hanh

.....

.....

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 6. Doanh nghiệp/hiệp hội/tổ chức và các cá nhân có tên nêu trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Chủ tịch UBCTQG;
- Thành viên UBCTQG;
- Bên khiếu nại (nếu có);
- Bên bị điều tra;
- CQĐT;
- Lưu: VT, TK, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XỬ LÝ VỤ VIỆC
HẠN CHẾ CẠNH TRANH
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

(Ký, ghi rõ Họ tên và đóng dấu)








MẪU SỐ 14
GIẤY TRIỆU TẬP

ỦY BAN CẠNH TRANH QUỐC GIA
HỘI ĐỒNG XỬ LÝ VỤ VIỆC
HẠN CHẾ CẠNH TRANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:/GTT-HĐXL

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm...

GIẤY TRIỆU TẬP¹

HỘI ĐỒNG XỬ LÝ VỤ VIỆC HẠN CHẾ CẠNH TRANH

Triệu tập: Ông (Bà)

Địa chỉ:

Với tư cách là

Trong vụ việc hạn chế cạnh tranh mã số.....liên quan đến
(các) doanh nghiệp/hiệp hội/tổ chức

.....

Đúng ... giờ ... ngày ... tháng ... năm ...

Có mặt tại:

Đề tham gia tố tụng trong phiên điều trần xử lý vụ việc cạnh tranh nêu trên.

Lưu ý: Khi đến mang theo giấy chứng minh nhân dân, căn cước công dân hoặc hộ chiếu cùng với giấy triệu tập này xuất trình tại bàn thư ký phiên điều trần./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng XLVHCCT;
- Lưu: VT, TK, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XỬ LÝ VỤ VIỆC
HẠN CHẾ CẠNH TRANH
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

¹ Nếu triệu tập lần thứ hai thì ghi là "Giấy triệu tập lần thứ hai"

Handwritten signature

MẪU SỐ 15
QUYẾT ĐỊNH HOÃN PHIÊN ĐIỀU TRẦN

ỦY BAN CẠNH TRANH QUỐC GIA
HỘI ĐỒNG XỬ LÝ VỤ VIỆC
HẠN CHẾ CẠNH TRANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:/QĐ-HĐXL

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm...

QUYẾT ĐỊNH
Hoãn phiên điều trần

HỘI ĐỒNG XỬ LÝ VỤ VIỆC HẠN CHẾ CẠNH TRANH

Căn cứ Luật Cạnh tranh ngày 12 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 03/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia;

Xét đề nghị của..... (nếu có).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hoãn phiên điều trần (*dự kiến*) mở ngày ... tháng ... năm ... tại để xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh liên quan đến (các) doanh nghiệp/hiệp hội/tổ chức với lý do theo (các) điểm ... (các) khoản ... (các) Điều ... của Luật Cạnh tranh.

Điều 2. Phiên điều trần được mở lại vào lúc giờ.... phút ngày ... tháng ... năm ... tại

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 4. Thành viên Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh, Trưởng Ban Thư ký các Hội đồng xử lý vụ việc cạnh tranh và các cá nhân, doanh nghiệp, hiệp hội, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

[Chữ ký]

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch UBCTQG (để b/c);
- Thành viên UBCTQG;
- CQĐT;
- Bên khiếu nại (nếu có);
- Bên bị điều tra;
- Các bên liên quan;
- Lưu: VP, TK, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XỬ LÝ VỤ VIỆC
HẠN CHẾ CẠNH TRANH
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

MẪU SỐ 16
BIÊN BẢN PHIÊN ĐIỀU TRẦN

HỘI ĐỒNG XỬ LÝ VỤ VIỆC
HẠN CHẾ CẠNH TRANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm...

BIÊN BẢN PHIÊN ĐIỀU TRẦN

Vào hồi.... giờ.... phút.... ngày.... tháng.... năm.....
tại....., Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh được thành
lập theo Quyết định số .../QĐ-HĐXL ngày tháng năm đã tiến hành mở
phiên điều trần xử lý vụ việc cạnh tranh mã số..... Phiên điều trần được tổ chức
..... (công khai hoặc kín) với thông tin cụ thể như sau:

A. THÀNH PHẦN THAM GIA PHIÊN ĐIỀU TRẦN

I. Cơ quan tiến hành tố tụng cạnh tranh, người tiến hành tố tụng cạnh tranh

1. Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh mã số....

Chủ tịch Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh:

Ông (bà):.....

Các thành viên Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh:

- Ông (Bà):

- Ông (Bà):

- Ông (Bà):

- Ông (Bà):.....

2. Thư ký phiên điều trần

- Ông (Bà):.....

- Ông (Bà):.....

3. Cơ quan điều tra vụ việc cạnh tranh

Ông/Bà:....., Thủ trưởng Cơ quan điều tra vụ việc cạnh tranh.

4. Điều tra viên vụ việc cạnh tranh

- Ông (Bà):



- Ông (bà):.....

II. Người tham gia tổ tụng cạnh tranh

1. Bên bị điều tra:

Trụ sở tại:

Mã số doanh nghiệp:

Điện thoại:

Fax:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc văn bản tương đương:.....

Cấp ngày.... tháng.... năm.... tại.....

Người đại diện hợp pháp là: Ông (Bà):.....

Chức vụ:

Sinh ngày.... tháng.... năm.... Tại.....

Nơi thường trú tại:.....

Chỗ ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CCCD/CMND/Hộ chiếu:; ngày cấp.....;

nơi cấp.....

2. Bên khiếu nại: (nếu có):.....

Trụ sở tại:

Mã số doanh nghiệp:

Điện thoại:

Fax:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc văn bản tương đương:.....

Cấp ngày.... tháng.... năm.... tại.....

Người đại diện hợp pháp là: Ông (bà):

Chức vụ:

Sinh ngày.... tháng.... năm.... tại.....

Nơi thường trú tại:.....

Chỗ ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CCCD/CMND/Hộ chiếu:; ngày cấp.....;

nơi cấp.....

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (nếu có):

Ông (Bà):
 Ngày sinh:
 Nơi thường trú:
 Chỗ ở hiện tại:
 Số định danh cá nhân/CCCD/CMND/Hộ chiếu:; ngày cấp.....;
 nơi cấp.....

4. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bên khiếu nại, bên bị điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (nếu có)

4.1. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bên bị điều tra:

Ông (Bà):
 Ngày sinh:
 Nơi thường trú:
 Chỗ ở hiện tại:
 Số định danh cá nhân/CCCD/CMND/Hộ chiếu:; ngày cấp.....;
 nơi cấp.....
 Số thẻ luật sư:
 Là thành viên Đoàn Luật sư:

4.2. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bên khiếu nại:

Ông (Bà):
 Ngày sinh:
 Nơi thường trú:
 Chỗ ở hiện tại:
 Số định danh cá nhân/CCCD/CMND/Hộ chiếu:; ngày cấp.....;
 nơi cấp.....
 Số thẻ luật sư:
 Là thành viên Đoàn luật sư:

4.3. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông (Bà):
 Ngày sinh:
 Nơi thường trú:

Chỗ ở hiện tại:
 Số định danh cá nhân/CCCD/CMND/Hộ chiếu:; ngày cấp.....;
 nơi cấp.....

Số thẻ luật sư:

Là thành viên Đoàn luật sư:

5. Người làm chứng (nếu có):

Ông (Bà)

Ngày sinh:.....

Nghề nghiệp:

Nơi thường trú:.....

Chỗ ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CCCD/CMND/Hộ chiếu:; ngày cấp.....;
 nơi cấp.....

6. Người giám định (nếu có):

Ông (Bà)

Ngày sinh:.....

Nơi thường trú:.....

Chỗ ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CCCD/CMND/Hộ chiếu:; ngày cấp.....;
 nơi cấp.....

7. Người phiên dịch (nếu có):

Ông (Bà)

Sinh năm:.....

Nơi thường trú:.....

Chỗ ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CCCD/CMND/Hộ chiếu:; ngày cấp.....;
 nơi cấp.....

B. PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU PHIÊN ĐIỀU TRẦN

- Chủ tịch Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh tuyên bố khai mạc phiên điều trần, thông qua chương trình làm việc và đọc quyết định mở phiên điều trần.

- Thư ký phiên điều trần báo cáo với Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh về sự có mặt, vắng mặt của những người tham gia phiên điều trần theo giấy triệu tập, quyết định triệu tập và lý do vắng mặt.
- Trong trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh kiểm tra lại sự có mặt của những người tham gia phiên điều trần theo giấy triệu tập của bên khiếu nại, bên bị điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Chủ tịch Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh giải thích quyền và nghĩa vụ của bên khiếu nại, bên bị điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên điều trần; yêu cầu người phiên dịch, người giám định phải cam đoan làm tròn nhiệm vụ và yêu cầu người làm chứng phải cam đoan không khai gian dối.
- Chủ tịch Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh giới thiệu họ, tên những người tiến hành tố tụng, người giám định, người phiên dịch, người làm chứng.
- Chủ tịch Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh hỏi những người có quyền yêu cầu thay đổi những người tiến hành tố tụng, người giám định, người phiên dịch xem họ có yêu cầu thay đổi người tiến hành tố tụng, người giám định, người phiên dịch hay không; hỏi có ai yêu cầu triệu tập thêm người làm chứng; bổ sung chứng cứ, tài liệu mới hay không.

C. PHẦN THỦ TỤC XÉT HỎI TẠI PHIÊN ĐIỀU TRẦN:

(Phần này ghi tóm tắt quá trình xét hỏi tại phiên điều trần)

.....

.....

D. PHẦN TRANH LUẬN TẠI PHIÊN ĐIỀU TRẦN:

(Phần này ghi tóm tắt các ý kiến phát biểu tranh luận và đối đáp. Sau đó ghi lời nói sau cùng của bên bị điều tra)

.....

.....

E. HỌP KÍN

Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh vào phòng họp kín.

G. SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Những sửa đổi, bổ sung theo yêu cầu của điều tra viên và những người tham gia tố tụng:

.....
.....
Phiên điều trần kết thúc vào hồi.... giờ.... phút....ngày.... tháng.... năm...
tại...../.

THƯ KÝ PHIÊN ĐIỀU TRẦN

(Ký và ghi rõ họ, tên)

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG XỬ LÝ
VỤ VIỆC HẠN CHẾ CẠNH TRANH**

(Ký và ghi rõ họ, tên)





MẪU SỐ 17
QUYẾT ĐỊNH THAY ĐỔI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XỬ LÝ
VỤ VIỆC HẠN CHẾ CẠNH TRANH / THƯ KÝ PHIÊN ĐIỀU TRẦN

BỘ CÔNG THƯƠNG
ỦY BAN CẠNH TRANH QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:/QĐ-CT

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm...

QUYẾT ĐỊNH

**Thay đổi thành viên Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh/
thư ký phiên điều trần¹**

CHỦ TỊCH ỦY BAN CẠNH TRANH QUỐC GIA

Căn cứ Luật Cạnh tranh ngày 12 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 03/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh;

Căn cứ Quyết định số² .../QĐ-CT ngày ... tháng ... năm ... của Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia về việc

Theo đề nghị của.....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân công Ông (Bà) là thành viên Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh/ thư ký phiên điều trần vụ việc cạnh tranh mã số.....

thay thế Ông (Bà)là thành viên Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh/ thư ký phiên điều trần theo Quyết định số ... ngày.... thángnăm.....

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chủ tịch Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như Điều 3,
- HĐXLVVHCCT;
- Bên khiếu nại (nếu có) ;
- Bên bị điều tra;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (nếu có);
- Bên đề nghị thay đổi TV HĐXLVVCC, TKPĐT (nếu có);
- Lưu: VT, TK, HS.

¹ Ghi rõ nội dung thay đổi là thành viên Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh hoặc Thư ký phiên điều trần

² Ghi cụ thể số và ngày, tháng, năm ban hành Quyết định thành lập Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh hoặc Quyết định chỉ định thư ký phiên điều trần

MẪU SỐ 18
QUYẾT ĐỊNH TRƯNG CẦU GIÁM ĐỊNH

ỦY BAN CẠNH TRANH QUỐC GIA
HỘI ĐỒNG XỬ LÝ VỤ VIỆC
HẠN CHẾ CẠNH TRANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:/QĐ-HĐXL

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm

QUYẾT ĐỊNH
Trưng cầu giám định¹

HỘI ĐỒNG XỬ LÝ VỤ VIỆC HẠN CHẾ CẠNH TRANH

Căn cứ Luật Cạnh tranh ngày 12 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 35/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Cạnh tranh;

Căn cứ Nghị định số 03/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia;

Căn cứ Quyết định số .../...../QĐ-CT ngày ... tháng ... năm ... của Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia về việc thành lập Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh²;

Căn cứ ...³;

Sau khi nghiên cứu kết luận điều tra, báo cáo điều tra, hồ sơ vụ việc cạnh tranh mã số... của Cơ quan điều tra vụ việc cạnh tranh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trưng cầu⁴ giám định⁵

1. Tóm tắt nội dung sự việc⁶

.....

¹ Ghi rõ một trong các yêu cầu: Trưng cầu giám định hoặc trưng cầu giám định lại hoặc trưng cầu giám định bổ sung hoặc trưng cầu giám định chứng cứ bị tố là giả mạo

² Số, ngày tháng năm ban hành Quyết định thành lập Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh

³ Ghi Quyết định khác trong trường hợp thay đổi thành viên Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh

⁴ Tên của cơ quan, tổ chức tiến hành giám định

⁵ Đối tượng cần giám định. Ví dụ: chữ ký của ông Nguyễn Văn A

⁶ Tóm tắt diễn biến sự việc liên quan đến việc giám định



2. Đối tượng cần giám định⁷3. Nội dung yêu cầu giám định⁸

Điều 2. Đề nghị⁹ thông báo bằng văn bản về thông tin người giám định tới Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia trước ngày tháng ... năm¹⁰

Điều 3. Thời hạn phải hoàn thành việc giám định trước ngày tháng ... năm...¹¹. Cơ quan, tổ chức tiến hành giám định phải gửi kết luận giám định cho Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia.

Kèm theo Quyết định này gồm¹²:

Điều 4. Người giám định có quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70 của Luật Cạnh tranh.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 1,
- Chủ tịch UBCTQG;
- HĐXLVVHCCT;
- Lưu: VT, TK, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XỬ LÝ VỤ VIỆC
HẠN CHẾ CẠNH TRANH
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

⁷ Tên và thông tin đối tượng cần giám định, bao gồm: tên, số lượng, nơi thu, đặc điểm, cách phát hiện, thu lượm, bảo quản, tình trạng niêm phong; có phải giữ nguyên vẹn không,...

⁸ Các yêu cầu của Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh liên quan đến việc giám định

⁹ Tên của cơ quan, tổ chức tiến hành giám định

¹⁰ Thời điểm mà tổ chức giám định thông báo thông tin của người tiến hành giám định tới Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh phù hợp với thời hạn xử lý vụ việc cạnh tranh theo quy định tại Điều 91 Luật Cạnh tranh

¹¹ Thời điểm phải hoàn thành việc giám định phù hợp với thời hạn xử lý vụ việc cạnh tranh theo quy định tại Điều 91 của Luật Cạnh tranh

¹² Các tài liệu có liên quan, mẫu so sánh kèm theo (nếu có)

MẪU SỐ 19
QUYẾT ĐỊNH THAY ĐỔI NGƯỜI GIÁM ĐỊNH

ỦY BAN CẠNH TRANH QUỐC GIA
HỘI ĐỒNG XỬ LÝ VỤ VIỆC
HẠN CHẾ CẠNH TRANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:/QĐ-HĐXL

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm...

QUYẾT ĐỊNH
Thay đổi người giám định

HỘI ĐỒNG XỬ LÝ VỤ VIỆC HẠN CHẾ CẠNH TRANH

Căn cứ Luật Cạnh tranh ngày 12 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 35/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Cạnh tranh;

Căn cứ Nghị định số 03/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 2 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia;

Theo đề nghị của

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trưng cầu Ông (Bà)

Chức vụ:

Địa chỉ:

Số định danh cá nhân/CCCD/CMND/Hộ chiếu:; ngày cấp.....; nơi cấp.....

Tham gia tổ tụng cạnh tranh trong quá trình giải quyết vụ việc hạn chế cạnh tranh mã số

Thay Ông (Bà).....

Chức vụ:

Địa chỉ:



Số định danh cá nhân/CCCD/CMND/Hộ chiếu:; ngày cấp.....; nơi cấp.....

Theo quy định tại khoản 2 Điều 74 Luật Cảnh tranh.

Với tư cách là người giám định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Ông (Bà) có tên nêu trên và các cá nhân, doanh nghiệp, hiệp hội, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBCTQG (để b/c);
- HĐXLVVHCCT;
- Bên khiếu nại (nếu có);
- Bên bị điều tra;
- CQĐT;
- Lưu: VT, TK, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XỬ LÝ VỤ VIỆC
HẠN CHẾ CẠNH TRANH
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

MẪU SỐ 20
QUYẾT ĐỊNH THAY ĐỔI NGƯỜI PHIÊN DỊCH

ỦY BAN CẠNH TRANH QUỐC GIA
HỘI ĐỒNG XỬ LÝ VỤ VIỆC
HẠN CHẾ CẠNH TRANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:/QĐ-HĐXL

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm...

QUYẾT ĐỊNH
Thay đổi người phiên dịch

HỘI ĐỒNG XỬ LÝ VỤ VIỆC HẠN CHẾ CẠNH TRANH

Căn cứ Luật Cạnh tranh ngày 12 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 35/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Cạnh tranh;

Căn cứ Nghị định số 03/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 2 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia;

Theo đề nghị của

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cử Ông (Bà)

Chức vụ:

Địa chỉ:

Số định danh cá nhân/CCCD/CMND/Hộ chiếu:; ngày cấp.....; nơi cấp.....

Tham gia tổ tụng cạnh tranh trong quá trình giải quyết vụ việc hạn chế cạnh tranh mã số

Thay Ông (Bà).....

Chức vụ:

Địa chỉ:



Số định danh cá nhân/CCCD/CMND/Hộ chiếu:; ngày cấp.....; nơi cấp.....

Theo quy định tại khoản 2 Điều 74 Luật Cảnh tranh.

Với tư cách là người phiên dịch.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Ông (Bà) có tên nêu trên và các cá nhân, doanh nghiệp, hiệp hội, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBCTQG (để b/c);
- HĐXLVVHCCT;
- Bên khiếu nại (nếu có);
- Bên bị điều tra;
- CQĐT;
- Lưu: VT, TK, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XỬ LÝ VỤ VIỆC
HẠN CHẾ CẠNH TRANH
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

MẪU SỐ 21
THÔNG BÁO THỦ LÝ ĐƠN KHIẾU NẠI QUYẾT ĐỊNH
XỬ LÝ VỤ VIỆC CẠNH TRANH

BỘ CÔNG THƯƠNG
ỦY BAN CẠNH TRANH QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:/TB-CT

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...

THÔNG BÁO
Thủ lý Đơn khiếu nại quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh

Kính gửi:¹

Căn cứ Luật Cạnh tranh ngày 12 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 35/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Cạnh tranh;

Căn cứ Nghị định số 75/2019/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực cạnh tranh;

Căn cứ Quyết định số..... của Hội đồng xử lý vụ việc cạnh tranh về việc xử lý vụ việc cạnh tranh mã số;

Xét Đơn khiếu nại quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh của... về Quyết định số... của Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh về việc xử lý vụ việc cạnh tranh mã số....

Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia thông báo tiếp nhận Đơn khiếu nại quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh, cụ thể:

I. Bên khiếu nại

Đối với cá nhân

Bên khiếu nại:²

Số định danh cá nhân/CCCD/CMND/Hộ chiếu:; ngày cấp.....; nơi cấp.....

Đối với tổ chức

Bên khiếu nại:³

¹ Tên cá nhân hoặc tổ chức nộp hồ sơ khiếu nại quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh

² Họ và tên đầy đủ của cá nhân khiếu nại vụ việc cạnh tranh theo Giấy tờ pháp lý

³ Tên của tổ chức nộp hồ sơ khiếu nại theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Văn bản tương đương

Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Văn bản tương đương:⁴

Đăng ký lần đầu ngày.....tháng.....năm.....; đăng ký thay đổi lần thứ.....⁵, ngày....., tháng.....năm.....

Địa chỉ trụ sở chính:

Người đại diện theo pháp luật:

Số định danh cá nhân/CCCD/CMND/Hộ chiếu:; ngày cấp.....; nơi cấp.....⁶

Số điện thoại: ; Fax:

II. Nội dung khiếu nại

.....

.....

Thời hạn giải quyết khiếu nại quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật Cạnh tranh.

Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia thông báo để được biết và thực hiện./.

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo UBCTQG;
- Tổ chức, cá nhân có liên quan (nếu có);
- Lưu: VT, TK, HS.

⁴ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đầu tư (nếu có), Giấy phép kinh doanh (nếu có)...

⁵ Lần thay đổi gần nhất với thời điểm nộp đơn khiếu nại quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh

⁶ Giấy tờ pháp lý của người đại diện theo pháp luật tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Văn bản tương đương lần thay đổi gần nhất

MẪU SỐ 22
THÔNG BÁO KHÔNG THỤ LÝ GIẢI QUYẾT ĐƠN KHIẾU NẠI QUYẾT
ĐỊNH XỬ LÝ VỤ VIỆC CẠNH TRANH

BỘ CÔNG THƯƠNG
ỦY BAN CẠNH TRANH QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:/TB-CT

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm...

THÔNG BÁO
Không thụ lý giải quyết Đơn khiếu nại quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh

Kính gửi:.....

Căn cứ Luật Cạnh tranh ngày 12 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 03/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia;

Căn cứ Đơn và hồ sơ khiếu nại Quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh mã số của¹ được Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia tiếp nhận ngày... tháng... năm...;

Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia không thụ lý giải quyết Đơn khiếu nại của ...² theo Điều 96 (hoặc/và Điều 97) và Điều 98 Luật Cạnh tranh.

Lý do:

Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia thông báo để³ được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo UBCTQG;
- Lưu: VP, TK, HS.

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

¹ Tên cá nhân/doanh nghiệp/ hiệp hội/ tổ chức khiếu nại

² Như trên

³ Như trên

MẪU SỐ 23
QUYẾT ĐỊNH THÀNH LẬP HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI
QUYẾT ĐỊNH XỬ LÝ VỤ VIỆC CẠNH TRANH

BỘ CÔNG THƯƠNG
ỦY BAN CẠNH TRANH QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:/QĐ-CT

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm

QUYẾT ĐỊNH
Thành lập Hội đồng giải quyết khiếu nại quyết định xử lý
vụ việc cạnh tranh

CHỦ TỊCH ỦY BAN CẠNH TRANH QUỐC GIA

Căn cứ Luật Cạnh tranh ngày 12 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 03/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia;

Trên cơ sở hồ sơ vụ việc cạnh tranh mã số của Cơ quan điều tra vụ việc cạnh tranh tiếp nhận ngày tháng năm ...¹;

Căn cứ Quyết định số ngày tháng năm của Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh mã số;

Xét Đơn khiếu nại số ngày tháng năm của được Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia tiếp nhận ngày tháng năm;²

Theo đề nghị của Trưởng Ban Thư ký các Hội đồng xử lý vụ việc cạnh tranh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng giải quyết khiếu nại quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh bao gồm các ông/bà có tên như sau:

1. Ông/ Bà³:

Chủ tịch Hội đồng giải quyết khiếu nại quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh.

2. Ông/Bà:....., thành viên.

3. Ông/Bà:....., thành viên.

¹ Ngày tháng ghi trên Biên bản giao nhận Hồ sơ vụ việc cạnh tranh giữa Cơ quan điều tra vụ việc cạnh tranh và Ban Thư ký các Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh

² Ngày tiếp nhận Đơn khiếu nại hợp lệ

³ Ghi họ tên



4.
5.
6.
7.
8.

Đề giải quyết khiếu nại quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh mã số ... theo Đơn khiếu nại của.....⁴

Điều 2. Hội đồng giải quyết khiếu nại quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh chấm dứt hoạt động và tự động giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà) có tên nêu tại Điều 1, các cá nhân, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VP, TK, HS.

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

⁴ Ghi đầy đủ tên (các) tổ chức hoặc cá nhân, trụ sở tổ chức hoặc nơi thường trú của cá nhân, mã số doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc văn bản tương đương, hoặc sổ định danh cá nhân/chứng minh nhân dân/căn cước công dân của cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức.

MẪU SỐ 24
QUYẾT ĐỊNH GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI QUYẾT ĐỊNH
XỬ LÝ VỤ VIỆC CẠNH TRANH

BỘ CÔNG THƯƠNG
ỦY BAN CẠNH TRANH QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:/QĐ-CT

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm...

QUYẾT ĐỊNH

Giải quyết khiếu nại của đối với Quyết định sốngàytháng
..... nămcủa Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh

HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI QUYẾT ĐỊNH
XỬ LÝ VỤ VIỆC CẠNH TRANH

Căn cứ Luật Cạnh tranh ngày 12 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 03/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 35/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Cạnh tranh;

Căn cứ Nghị định số 75/2019/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực cạnh tranh;

Căn cứ Quyết định số.....ngày....tháng....năm của Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia thành lập Hội đồng giải quyết khiếu nại quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh;

Căn cứ Quyết định số.....ngày....tháng....năm của Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh xử lý vụ việc cạnh tranh mã số.....;

Xét Đơn khiếu nại sốngàythángnămcủagửi Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia đối với Quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh mã số ngày thángnăm

Hội đồng giải quyết khiếu nại quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh đã xem xét nội dung khiếu nại và kết luận như sau:

Ý kiến của Bên khiếu nại:

Kết luận của Hội đồng giải quyết khiếu nại quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh về ý kiến khiếu nại:

.....

Từ kết luận trên đây, Hội đồng giải quyết khiếu nại quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giữ nguyên (một phần/ toàn bộ) Quyết định sốngàytháng năm của Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh.

- Sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ (nếu có) khoản/ ĐiềuQuyết định số ngày tháng năm của Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh như sau:

.....

Điều 2. Trách nhiệm khác của các cá nhân/ tổ chức liên quan (nếu có)

.....

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trong trường hợp không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại, các bên khiếu nại và các bên liên quan có quyền khởi kiện vụ án hành chính đối với một phần hoặc toàn bộ nội dung của quyết định giải quyết khiếu nại này theo pháp luật thủ tục giải quyết các vụ án hành chính.

Quyết định này được gửi cho:

1. Doanh nghiệp (Hiệp hội/ tổ chức)..... để chấp hành;
2. Kho bạc Nhà nước để thu tiền phạt;
3. Cơ quan thi hành án để tổ chức thi hành.

Quyết định này gồmtrang, được đóng dấu giáp lai giữa các trang./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thành viên HĐGQKN;
- Bên khiếu nại;
- Lưu: VT, TK, HS.

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI
QUYẾT ĐỊNH XỬ LÝ VỤ VIỆC CẠNH TRANH
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)





MẪU SỐ 25
QUYẾT ĐỊNH GIA HẠN THỜI HẠN GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI

BỘ CÔNG THƯƠNG
ỦY BAN CẠNH TRANH QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:/QĐ-CT

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm...

QUYẾT ĐỊNH

Gia hạn thời hạn giải quyết khiếu nại

CHỦ TỊCH ỦY BAN CẠNH TRANH QUỐC GIA

Căn cứ Luật Cảnh tranh ngày 12 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 03/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 35/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Cảnh tranh;

Căn cứ Nghị định số 75/2019/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực cảnh tranh;

Căn cứ Quyết định số..... ngày.... tháng.... năm... của Chủ tịch Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia thành lập Hội đồng giải quyết khiếu nại quyết định xử lý vụ việc cảnh tranh;

Căn cứ Quyết định số... ngày... tháng....năm ... của Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cảnh tranh xử lý vụ việc cảnh tranh mã số...;

Xét Đơn khiếu nại sốngàythángnămcủagửi Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia đối với Quyết định xử lý vụ việc cảnh tranh mã số ... ngày ... tháng ... năm ...;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Thư ký các Hội đồng xử lý vụ việc cảnh tranh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Gia hạn thời hạn giải quyết khiếu nại của Hội đồng giải quyết khiếu nại quyết định xử lý vụ việc cảnh tranh đến ngày ... tháng ... năm

Lý do:

.....
.....



100

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Hội đồng giải quyết khiếu nại quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh, bên khiếu nại và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thành viên HĐGQKN;
- Bên khiếu nại;
- Lưu: VT, TK.

